

Bản án số: 85/2018/HSST

Ngày: 08-6-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Văn Dân.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2018/QĐXXST-HS ngày 25/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc S, sinh năm: 1987, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Không có; chỗ ở: Số 126H/3 Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn L và bà Nguyễn Thị E; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 15/8/2008, thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 30/12/2008, tại bản án số 461/2008/HSST, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù; chấp hành xong bản án ngày 15/01/2015. Nhân thân: Ngày 30/6/2005, thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 22/11/2005, tại bản án số 228/2005/HSST, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù; chấp hành xong bản án ngày 24/8/2011; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2017. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 12/12/2017, tại bãi đất trống phía sau nhà số 126A Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8; Nguyễn Ngọc S đang bán trái phép chất ma túy cho một thanh niên (không rõ lai lịch) thì bị đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 bắt quả tang, thu giữ dưới đất ngay chỗ S đứng 01 gói giấy bạc chứa heroine, 01 giấy màu xanh chứa heroine, tạm giữ của S 01 điện thoại di động gắn sim số 01214370859 và số tiền 200.000 đồng. Riêng người thanh niên mua ma túy của S, lợi dụng sơ hở đã trốn thoát. Sau đó, vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường 14, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi chuyển giao hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Theo kết quả giám định số 125/KLGD-H ngày 26/12/2017, của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Ngọc S và hình dấu công an Phường 14, Quận 8 gửi đến giám định, bên trong có:

- Bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0637g, loại Heroine;

- Bột màu trắng trong 01 gói giấy màu xanh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0557g, loại Heroine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Nguyễn Ngọc S khai nhận: Do cần tiền tiêu xài, S nảy sinh ý định bán heroine để thu lợi. Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 12/12/2017, S đi bộ đến hẻm Cầu Rác, Phường 14, Quận 8 gặp và mua 01 gói heroine với giá 150.000 đồng của người phụ nữ tên Linh (không rõ lai lịch), rồi mang heroine đến bãi đất trống phía sau nhà số 126A Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8 phân thành 01 gói heroine để trong giấy bạc và 01 gói heroine để trong giấy màu xanh, bán với giá 100.000 đồng/gói. Đến 20 giờ cùng ngày, tại bãi đất trống 126A Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8, trong lúc S đang bán hai gói heroine nêu trên cho người thanh niên (không rõ lai lịch) và nhận số tiền 200.000 đồng thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 bắt quả tang, người thanh niên ném heroine vừa mua của S xuống dưới đất bỏ chạy thoát. Công an thu giữ vật chứng và đưa tất cả về trụ sở Công an Phường 14, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như trên.

Bản cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 04/4/2018, của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S mức án tù 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, đồng thời phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đến 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng vào khoảng 20 giờ, ngày 12/12/2017, tại bãi đất trống phía sau nhà số 126A Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chất ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc S, qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại Heroine, có khối lượng cụ thể như sau:

- Bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc, có khối lượng 0,0637g (Không phải không sáu ba bảy gam);

- Bột màu trắng trong 01 gói giấy màu xanh, có khối lượng 0,0557g (Không phải không năm năm bảy gam).

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Ngọc S đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo Nguyễn Ngọc S có quá trình nhân thân xấu, đã từng bị tòa án xét xử, mặc dù trong lần phạm tội này của bị cáo chỉ xác định là tái phạm (theo quy định có lợi cho bị cáo của Bộ luật hình sự năm 2015), đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với bị cáo. Lẽ ra, bị cáo phải biết sửa chữa lỗi lầm đã gây ra và tu dưỡng bản thân để phấn đấu thành công sống có ích cho xã hội; trái lại, bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo; nên cũng cần phải lưu ý khi quyết định hình phạt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính, nên cần phạt bổ sung bị cáo một số tiền nhất định để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong số 125, có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Ngọc S và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8, chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải; qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, nên tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước;

- 01 điện thoại di động hiệu ITEL, gắn sim số 01214370859, số Imei: 356171085534666, Imei : 356171085534674; là tài sản hợp pháp của bị cáo và không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người phụ nữ tên “Linh”, theo lời khai của bị cáo S thì “Linh” là người bán ma túy cho bị cáo và đối với người thanh niên mua ma túy của bị cáo S; quá trình điều tra không xác định được lai lịch; nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 5 Điều 194; điểm g Khoản 1 Điều 48; điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 12/12/2017.

- Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 125, có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Ngọc S và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8, chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải;

- Tịch thu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc S 01 (Một) điện thoại di động hiệu ITEL, gắn sim số 01214370859, số Imei: 356171085534666, Imei : 356171085534674;

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 70/PNK ngày 13/3/2018 của Công an Quận 8, TP.HCM và theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 13/3/2018 của Kho bạc nhà nước Quận 8, TP.HCM).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú